

BẢO ĐẢM QUYỀN CỦA NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN

HOÀNG THỊ GIANG*

Bảo đảm quyền của người chưa thành niên là nội dung quan trọng trong hệ thống bảo vệ quyền con người và phát triển bền vững. Tuy nhiên, trong bối cảnh biến đổi kinh tế - xã hội, đô thị hóa, già hóa dân số và sự phát triển nhanh của công nghệ số, việc bảo đảm quyền của người chưa thành niên đang đối mặt với nhiều thách thức. Trên cơ sở phân tích quy định pháp lý và thực tiễn bảo đảm quyền của người chưa thành niên ở Việt Nam hiện nay, bài viết làm rõ những kết quả đạt được, những hạn chế còn tồn tại, từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo đảm quyền của người chưa thành niên trong thời gian tới.

Từ khóa: Bảo đảm quyền; quyền con người; người chưa thành niên; phát triển bền vững; hoàn thiện cơ chế.

Ensuring the rights of minors is an important component of the system for protecting human rights and promoting sustainable development. However, in the context of socio-economic changes, urbanization, population aging, and the rapid development of digital technology, ensuring minors' rights is facing numerous challenges. Based on an analysis of legal provisions and current practices for protecting minors' rights in Vietnam, the article clarifies achievements and limitations and proposes several solutions to further improve mechanisms for protecting minors' rights in the coming period.

Keywords: Ensuring rights; human rights; minors; sustainable development; mechanism improvement.

NGÀY NHẬN: 26/12/2025 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 19/3/2026 NGÀY DUYỆT: 17/4/2026

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.363.2026.1477>

1. Đặt vấn đề

Người chưa thành niên là nhóm dễ bị tổn thương, chưa phát triển đầy đủ về thể chất, tinh thần và khả năng tự bảo vệ, do đó, cần được Nhà nước, gia đình và xã hội bảo vệ thông qua các cơ chế pháp lý và chính sách phù hợp. Ở Việt Nam, quyền của người chưa thành niên đã được ghi nhận trong *Hiến pháp* và cụ thể hóa trong nhiều văn bản pháp luật chuyên ngành; đồng thời, phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Bảo đảm quyền của người chưa thành niên là yêu cầu mang tính tất yếu trong quá

trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, bảo vệ quyền con người và hướng tới phát triển bền vững ở Việt Nam. Thời gian qua, hệ thống chính sách, pháp luật về người chưa thành niên đã từng bước được hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc bảo vệ, chăm sóc và phát huy quyền của nhóm đối tượng này trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Tuy nhiên, trước những biến đổi sâu sắc về kinh tế - xã hội, sự gia tăng bất bình đẳng vùng, miền, những thách thức từ môi

* TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

trường số và các nguy cơ mới đối với người chưa thành niên, việc bảo đảm quyền của nhóm đối tượng này vẫn đặt ra nhiều yêu cầu mới.

2. Một số vấn đề lý luận về quyền của người chưa thành niên

2.1. Khái niệm người chưa thành niên

Công ước quốc tế về quyền trẻ em do Đại hội đồng Liên Hợp quốc thông qua ngày 20/11/1989 đã đưa ra định nghĩa mang tính nền tảng về trẻ em. Theo Điều 1 của Công ước, trẻ em được hiểu là người dưới 18 tuổi, trừ trường hợp pháp luật áp dụng đối với trẻ em quy định độ tuổi thành niên sớm hơn. Quy định này trở thành chuẩn mực chung của pháp luật quốc tế trong việc xác định độ tuổi của trẻ em và người chưa thành niên.

Bên cạnh Công ước về quyền trẻ em, một số điều ước và văn kiện quốc tế quan trọng khác của Liên Hợp quốc cũng đề cập trực tiếp đến người chưa thành niên, như: Quy tắc tiêu chuẩn tối thiểu về áp dụng pháp luật đối với người chưa thành niên được thông qua ngày 29/11/1985 và Hướng dẫn của Liên Hợp quốc về phòng ngừa phạm pháp ở người chưa thành niên ban hành ngày 14/12/1990. Các văn kiện này đã hình thành khuôn khổ pháp lý quốc tế về bảo vệ, giáo dục và xử lý người chưa thành niên theo hướng nhân đạo, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi. Theo cách tiếp cận chung của pháp luật quốc tế, các khái niệm về độ tuổi được phân định tương đối rõ ràng: trẻ em là người dưới 18 tuổi; người chưa thành niên thường được hiểu là người trong độ tuổi từ 15 - 18; thanh niên là người từ 15 - 24 tuổi; còn người trẻ tuổi là nhóm khái quát, gồm: trẻ em, người chưa thành niên và thanh niên.

Ở Việt Nam, các văn bản pháp luật quan trọng, như: *Hiến pháp* năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), *Bộ luật Hình sự* năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025), *Bộ luật Tố tụng hình sự* năm 2015, *Bộ luật Dân sự* năm 2015, *Bộ luật Lao động* năm 2019, *Luật Trẻ*

em năm 2016 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), *Luật Xử lý vi phạm hành chính* năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản liên quan đã thống nhất xác định người chưa thành niên là người dưới 18 tuổi; đồng thời, xây dựng các chế định pháp luật riêng điều chỉnh đối tượng này trong từng lĩnh vực cụ thể.

Tuy nhiên, pháp luật Việt Nam cũng có sự phân biệt giữa khái niệm người chưa thành niên và trẻ em. Theo *Luật Trẻ em* năm 2016 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), trẻ em là người dưới 16 tuổi, trong khi *Bộ luật Dân sự* năm 2015 quy định người chưa thành niên là người chưa đủ 18 tuổi. Sự phân định này cho thấy phạm vi khái niệm người chưa thành niên rộng hơn khái niệm trẻ em. Theo Điều 3 *Luật Tư pháp người chưa thành niên* năm 2024 quy định: “(1) Người chưa thành niên phạm tội là người phạm tội theo quy định của Bộ luật Hình sự trong độ tuổi từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi. (2) Người chưa thành niên là người bị buộc tội gồm người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi. (3) Người chưa thành niên là bị hại là người dưới 18 tuổi trực tiếp bị thiệt hại về thể chất, tinh thần, tài sản do tội phạm gây ra hoặc đe dọa gây ra. (4) Người chưa thành niên là người làm chứng là người dưới 18 tuổi biết được tình tiết liên quan đến nguồn tin về tội phạm, về vụ án và được cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng triệu tập đến làm chứng”.

Như vậy, pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam có sự tương đồng rõ nét trong việc xác định người chưa thành niên là người dưới 18 tuổi, chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, chưa có đầy đủ quyền và nghĩa vụ pháp lý như người đã thành niên, từ đó cần được áp dụng các cơ chế bảo vệ và xử lý pháp lý phù hợp.

2.2. Quyền của người chưa thành niên

Quyền của người chưa thành niên được quy định trong pháp luật quốc tế, như: Công

ước Liên Hợp quốc về quyền trẻ em; Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị; Quy tắc Bắc Kinh; Quy tắc Riyadh và Quy tắc Havana và trong pháp luật Việt Nam (*Hiến pháp* năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và trong các luật chuyên ngành của Việt Nam: *Luật Trẻ em* năm 2016; *Bộ luật Dân sự* năm 2015; *Bộ luật Hình sự* năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); *Bộ luật Tố tụng hình sự* năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); *Luật Xử lý vi phạm hành chính* năm 2012; *Luật Giáo dục* năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), *Bộ luật Lao động* năm 2019 và các văn bản liên quan. Quyền của người chưa thành niên được khái quát theo nhóm cơ bản sau: (1) Nhóm quyền được sống, tồn tại và phát triển; (2) Nhóm quyền được bảo vệ; (3) Nhóm quyền được chăm sóc và giáo dục; (4) Nhóm quyền tham gia; (5) Nhóm quyền dân sự, nhân thân và tài sản; (6) Nhóm quyền trong tư pháp và tố tụng.

3. Thực tiễn bảo đảm quyền của người chưa thành niên ở Việt Nam

Một là, nhóm quyền được sống, tồn tại và phát triển. Sau 35 năm thực thi Công ước Liên Hợp quốc về quyền trẻ em, tỷ lệ tử vong ở trẻ dưới 5 tuổi giảm mạnh từ 52/1.000 trẻ em năm 1990 xuống còn khoảng 16,9/1.000 trẻ em năm 2024, phản ánh chất lượng dịch vụ y tế bà mẹ - trẻ em được cải thiện đáng kể. Đồng thời, tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ dưới 5 tuổi giảm từ 44% xuống 18,2% trong cùng giai đoạn. Trẻ em tiếp cận nước sạch và vệ sinh môi trường cũng tăng lên tương ứng 99% và 95% hiện nay¹. Từ đó, Việt Nam đã có những bước tiến mạnh mẽ trong việc thực hiện quyền trẻ em. Đây không chỉ là những con số thống kê mà còn cho thấy sự tiến bộ thực sự, cụ thể trong cuộc sống hàng ngày của hàng triệu trẻ em.

Hai là, nhóm quyền được bảo vệ. Hệ thống pháp luật Việt Nam hiện có cơ chế bảo vệ người chưa thành niên khá toàn diện trước

bạo lực, xâm hại và bóc lột, thể hiện qua các quy định cấm các hành vi vi phạm quyền trẻ em trong Điều 6 *Luật Trẻ em* năm 2016 và các văn bản có liên quan. Tuy nhiên, số liệu cho thấy, 68,4% trẻ em từ 1 - 14 tuổi từng trải qua bạo lực từ cha mẹ, người chăm sóc trong gia đình cho thấy, các biện pháp bảo vệ vẫn phải tiếp tục được tăng cường².

Ba là, nhóm quyền được chăm sóc và giáo dục. Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể trong việc hoàn thiện khung pháp lý và chính sách nhằm thúc đẩy quyền trẻ em ở các luật liên quan, như: *Luật Giáo dục*, *Luật Lao động*, *Luật Tư pháp* ... đều phản ánh cam kết ngày càng rõ nét về pháp lý đối với quyền trẻ em. Việc thành lập Tòa Gia đình và người chưa thành niên cũng như việc ban hành Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội là những ví dụ cụ thể cho thấy, Việt Nam đang lồng ghép việc bảo vệ trẻ em vào hệ thống tư pháp và an sinh xã hội.

Việt Nam là quốc gia đầu tiên ở châu Á và quốc gia thứ hai trên thế giới phê chuẩn Công ước Liên Hợp quốc về quyền trẻ em vào năm 1990. Trên cơ sở đó, Việt Nam đã không ngừng hoàn thiện thể chế, chính sách và triển khai nhiều biện pháp nhằm bảo đảm để mọi trẻ em được chăm sóc sức khỏe, được bảo vệ an toàn, được học tập và có cơ hội phát triển toàn diện.

Bốn là, nhóm quyền tham gia. Việc bảo đảm quyền được tham gia của người chưa thành niên được nội luật hóa trong *Hiến pháp* năm 2013 và *Luật Trẻ em* năm 2016, với nhiều quy định về quyền tự do bày tỏ ý kiến, quyền tiếp cận thông tin và quyền tham gia vào các vấn đề liên quan đến bản thân. Thực tế, các hình thức tham gia của trẻ em tại nhà, bao gồm: thảo luận về các quyết định quan trọng của gia đình; lựa chọn của trẻ em liên quan đến môn học ở trường; lựa chọn trường học; kỷ luật; các hoạt động giải trí và ngoại khóa; các lựa chọn tương lai của trẻ như con

đường sự nghiệp vẫn chưa thể hiện rõ quyền được tham gia của trẻ.

Năm là, nhóm quyền dân sự, nhân thân và tài sản. Người chưa thành niên có quyền có đăng ký khai sinh và quốc tịch là quyền dân sự cơ bản được bảo đảm qua hệ thống đăng ký hộ tịch liên thông điện tử. Theo thống kê, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được đăng ký khai sinh duy trì ở mức cao từ năm 2019 đến nay, đều trên 98,5%, vượt chỉ tiêu của chương trình đề ra³.

Các quyền này chủ yếu được thực hiện thông qua cơ chế đại diện của cha mẹ hoặc người giám hộ. Tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi số và phát triển mạnh của môi trường mạng, việc bảo đảm quyền nhân thân của người chưa thành niên đang gặp nhiều thách thức. Tình trạng xâm phạm đời sống riêng tư, lộ lọt thông tin cá nhân, hình ảnh của người chưa thành niên trên không gian mạng ngày càng gia tăng, trong khi khả năng tự bảo vệ của trẻ em còn hạn chế.

Sáu là, nhóm quyền trong tư pháp và tố tụng. Việt Nam đã phát triển các quy định riêng trong *Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng Hình sự* và các văn bản chuyên ngành khác theo hướng thủ tục thân thiện với người chưa thành niên và ưu tiên biện pháp giáo dục. Việc thành lập Tòa Gia đình và người chưa thành niên áp dụng các chương trình tư pháp thân thiện với trẻ em là bước tiến trong bảo đảm quyền tư pháp của người chưa thành niên. Tuy nhiên, nhu cầu về các dịch vụ hỗ trợ pháp lý, tư vấn tâm lý và can thiệp xã hội cho người chưa thành niên tham gia tố tụng vẫn là thách thức lớn, đòi hỏi tiếp tục đầu tư về nguồn lực chuyên môn và chính sách thực thi.

4. Những thách thức đối với việc bảo đảm quyền của người chưa thành niên

Theo UNICEF, hiện nay Việt Nam có khoảng 28 triệu trẻ em, trong đó một bộ phận không nhỏ, đặc biệt là trẻ em ở vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực nông thôn vẫn đang bị bỏ lại phía

sau và sống trong điều kiện thiếu thốn. Các nghiên cứu cho thấy, nhóm trẻ em này có nguy cơ thiếu hụt các dịch vụ cơ bản và rơi vào tình trạng nghèo đa chiều cao gấp khoảng 2 - 3 lần so với trẻ em ở khu vực đô thị hoặc trẻ em người Kinh, phản ánh sự chênh lệch rõ rệt trong tiếp cận y tế, giáo dục và điều kiện sống⁴.

Bên cạnh đó, bạo lực đối với trẻ em vẫn là một thách thức nghiêm trọng trong việc bảo đảm quyền được bảo vệ. Số liệu từ các cuộc điều tra của UNICEF cho thấy, khoảng 68 - 72% trẻ em từ 1 - 14 tuổi tại Việt Nam từng trải qua các hình thức kỷ luật mang tính bạo lực trong gia đình cho thấy, nhu cầu cấp thiết phải tăng cường các biện pháp phòng ngừa và can thiệp từ gia đình, nhà trường và xã hội⁵.

Tình trạng bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em vẫn còn diễn biến phức tạp, đặc biệt là xâm hại trên môi trường mạng. Tình trạng chênh lệch về quyền học tập giữa các nhóm dân cư, vùng, miền chưa đồng đều. Bất bình đẳng cũng thể hiện ở “nút thắt” chuyển cấp: số liệu phân tích từ SDGCM/MICS cho thấy, Tây Nguyên có mức suy giảm hoàn thành học tập rất lớn khi chuyển từ tiểu học sang trung học cơ sở (từ 95% xuống 68%), phản ánh rủi ro bỏ học sớm và “đứt gãy” giáo dục ở một số địa bàn⁶. Các rào cản kinh tế - xã hội cũng làm gia tăng nguy cơ bỏ học: trẻ ở hộ nghèo có nguy cơ ngoài nhà trường cao hơn rất nhiều so với nhóm giàu; riêng ở độ tuổi trung học cơ sở, tỷ lệ ngoài nhà trường của nhóm nghèo cao gấp 10 lần nhóm giàu theo nghiên cứu quốc gia về trẻ ngoài nhà trường⁷.

Ngoài các yếu tố “đầu vào” (điều kiện gia đình), áp lực học tập và hạn chế về kỹ năng, hỗ trợ học tập cũng nổi lên, đặc biệt, sau giai đoạn học trực tuyến: PISA 2022 ghi nhận 43% học sinh gặp khó khăn ít nhất mỗi tuần trong việc hiểu bài, hoàn thành bài tập và 29% gặp khó khăn ít nhất mỗi tuần trong việc tìm người hỗ trợ học tập. Đồng thời, vấn đề nguồn lực nhà trường cũng tác động đến

chất lượng dạy học: 42% học sinh học ở các trường mà hiệu trưởng cho biết việc giảng dạy bị cản trở bởi thiếu giáo viên (tăng từ 24% năm 2018 lên 42% năm 2022)⁸.

Mặc dù quyền tham gia của người chưa thành niên đã được ghi nhận về mặt pháp lý nhưng việc thực hiện trên thực tế còn mang tính hình thức. Ý kiến của người chưa thành niên trong nhiều trường hợp chưa được coi trọng đầy đủ khi đưa ra các quyết định liên quan trực tiếp đến trẻ em.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc bảo vệ đời sống riêng tư, dữ liệu cá nhân và quyền tài sản của người chưa thành niên gặp nhiều khó khăn. Khả năng tự bảo vệ của người chưa thành niên còn hạn chế, trong khi cơ chế giám sát việc quản lý tài sản và xử lý vi phạm trên môi trường mạng chưa thật sự hiệu quả.

Năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ tư pháp, dịch vụ hỗ trợ tâm lý và trợ giúp pháp lý cho người chưa thành niên tham gia tố tụng vẫn còn hạn chế. Theo báo cáo UNICEF (2024)⁹, Việt Nam hiện đang trong quá trình chuyển dịch cơ cấu dân số và tiến tới trở thành một “xã hội già hóa”, khi tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi 0 - 14 tuổi dự kiến giảm xuống gần 17% vào năm 2050. Trong bối cảnh này, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ kỹ thuật số và trí tuệ nhân tạo (AI) mang lại nhiều cơ hội mới về học tập, tiếp cận thông tin và dịch vụ cho trẻ em nhưng cũng đặt ra những rủi ro về bị bóc lột, xâm hại và các nguy cơ trực tuyến khác đối với trẻ em trên môi trường mạng.

5. Giải pháp bảo đảm quyền của người chưa thành niên ở Việt Nam

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo đảm quyền của người chưa thành niên theo hướng đồng bộ và thích ứng với bối cảnh mới. Cần tiến hành rà soát tổng thể các quy định pháp luật liên quan đến người chưa thành niên nhằm khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo giữa các luật

chuyên ngành. Việc hoàn thiện pháp luật cần tập trung làm rõ nội hàm quyền của người chưa thành niên trong từng lĩnh vực; đồng thời, xác định cụ thể trách nhiệm của Nhà nước, gia đình và xã hội trong việc bảo đảm thực hiện các quyền này. Đặc biệt, trước sự phát triển nhanh của công nghệ số và AI, cần sớm hoàn thiện các quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư và an toàn thông tin của người chưa thành niên trên môi trường mạng, bảo đảm khả năng phòng ngừa và xử lý hiệu quả các hành vi xâm hại mới phát sinh.

Thứ hai, tăng cường phân bổ nguồn lực và thu hẹp khoảng cách vùng, miền trong bảo đảm quyền được sống, tồn tại và phát triển. Giải pháp bảo đảm quyền của người chưa thành niên cần gắn chặt với chính sách phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo bền vững. Nhà nước cần ưu tiên đầu tư cho các vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và nhóm người chưa thành niên có hoàn cảnh khó khăn, nhất là trong việc tiếp cận dịch vụ y tế, dinh dưỡng, nước sạch và môi trường sống an toàn. Việc lồng ghép mục tiêu bảo đảm quyền của người chưa thành niên vào các chương trình phát triển vùng và an sinh xã hội không chỉ góp phần bảo đảm công bằng xã hội mà còn tạo nền tảng cho phát triển nguồn nhân lực trong dài hạn.

Thứ ba, nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục người chưa thành niên theo hướng phát triển toàn diện. Bảo đảm quyền giáo dục cần được chuyển từ tiếp cận “số lượng” sang “chất lượng và hiệu quả”. Cần tập trung nâng cao chất lượng giáo dục ở các vùng còn khó khăn; giảm chênh lệch về điều kiện học tập giữa các địa phương; đồng thời, chú trọng giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng số, sức khỏe tâm thần và định hướng nghề nghiệp cho người chưa thành niên. Bên cạnh vai trò của nhà trường, cần tăng cường các chương trình hỗ trợ gia đình trong chăm sóc, giáo dục con cái, góp phần giảm áp lực học tập, phòng

ngừa nguy cơ bỏ học sớm và thúc đẩy sự phát triển hài hòa của người chưa thành niên.

Thứ tư, tăng cường phòng ngừa và bảo vệ người chưa thành niên trước bạo lực, xâm hại và các nguy cơ mới. Cần xây dựng và triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa bạo lực đối với người chưa thành niên, trong đó chú trọng thay đổi nhận thức xã hội về nuôi dạy con theo hướng tích cực, không bạo lực. Đồng thời, hoàn thiện cơ chế phát hiện sớm, can thiệp kịp thời và hỗ trợ nạn nhân, bảo đảm sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan bảo vệ pháp luật, cơ sở giáo dục, y tế và dịch vụ xã hội. Đối với môi trường mạng, cần tăng cường quản lý, giám sát và xử lý vi phạm, bảo đảm quyền riêng tư, an toàn thông tin và môi trường số lành mạnh cho người chưa thành niên.

Thứ năm, bảo đảm quyền tham gia của người chưa thành niên được thực hiện một cách thực chất. Quyền tham gia của người chưa thành niên cần được nhìn nhận như một yếu tố quan trọng của phát triển con người và xây dựng xã hội dân chủ. Do đó, tiếp tục hoàn thiện các cơ chế để người chưa thành niên được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng về các vấn đề liên quan trực tiếp đến mình, phù hợp với độ tuổi và mức độ trưởng thành. Việc ghi nhận và xem xét ý kiến của người chưa thành niên cần được thể chế hóa trong hoạt động của gia đình, nhà trường và các cơ quan có thẩm quyền, tránh tình trạng thực hiện mang tính hình thức.

Thứ sáu, tiếp tục hoàn thiện hệ thống tư pháp thân thiện với người chưa thành niên. Giải pháp này, bao gồm: việc mở rộng áp dụng các biện pháp xử lý thay thế, hạn chế tối đa các biện pháp tước tự do; đồng thời, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tư pháp chuyên trách về người chưa thành niên. Bên cạnh đó, phát triển các dịch vụ hỗ trợ tâm lý, trợ giúp pháp lý và công tác xã hội nhằm bảo đảm tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên trong quá trình tham gia tố tụng.

6. Kết luận

Việc bảo đảm quyền của người chưa thành niên cần tiếp tục được thực hiện trên cơ sở hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo đảm quyền của người chưa thành niên theo hướng đồng bộ và thích ứng với bối cảnh mới; tăng cường phân bổ nguồn lực và thu hẹp khoảng cách vùng, miền trong bảo đảm quyền được sống, tồn tại và phát triển; nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục người chưa thành niên theo hướng phát triển toàn diện; tăng cường phòng ngừa và bảo vệ người chưa thành niên trước bạo lực, xâm hại và các nguy cơ mới... Chỉ khi quyền của người chưa thành niên được bảo đảm đầy đủ và thực chất, Việt Nam mới có thể xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển con người, bảo đảm công bằng xã hội và thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế về quyền con người trong giai đoạn tới □

Chú thích:

1. Việt Nam thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc thúc đẩy quyền trẻ em. <https://www.unicef.org>, ngày 14/8/2025.
2. Bạo lực trẻ em trong gia đình hiện nay - thực trạng và giải pháp. <https://quanlynhanuoc.vn>, ngày 07/11/2023.
3. Tỷ lệ đăng ký khai sinh ở Việt Nam các năm qua đạt trên 98%. <https://dantri.com.vn>, ngày 16/12/2024.
4. UNICEF & General Statistics Office of Vietnam (2020). *Multidimensional child poverty in Viet Nam*.
5. UNICEF (2019). *Multiple Indicator Cluster Survey (MICS) - Viet Nam*.
6. UNICEF & General Statistics Office of Vietnam (2021). *SDGCW 2020 - 2021 Survey*.
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo & UNICEF (2016). *Trẻ em ngoài nhà trường ở Việt Nam (Out-of-School Children Study)*.
8. OECD (2023). *PISA 2022 Results (Volume I & II)*. Paris: OECD Publishing.
9. UNICEF (2024). *Viet Nam - Result Snapshot / Impact in Viet Nam 2024*.